

Số: 12 /KH-SNN

Trà Vinh, ngày 11 tháng 01 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện Luật Trồng trọt**  
**trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

Căn cứ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác;

Căn cứ Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón;

Căn cứ Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

Thực hiện Công văn số 601/UBND-NN ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh về thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt với các nội dung cụ thể sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt đến các tầng lớp nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác quản lý trồng trọt. Tạo sự chuyển biến tích cực và đưa công tác trồng trọt đi vào nề nếp đúng pháp luật một cách hợp lý, hiệu quả.

### **2. Yêu cầu**

Đảm bảo sự chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân tỉnh trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt; đảm bảo sự phối

hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để việc triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt.**

a) Đăng tải toàn văn nội dung của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chuyển tải Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt đến các phòng, ban, đơn vị trực thuộc qua hệ thống quản lý văn bản I-Office.

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2020.

b) Tổ chức Hội nghị quán triệt các nội dung cơ bản của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt.

- Cấp tỉnh:

+ Nội dung: Giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phổ biến, tuyên truyền những điểm mới của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt.

+ Thành phần tham dự: Đại diện Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban Nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố, Liên minh hợp tác xã; cán bộ, công chức, viên chức có hoạt động liên quan đến lĩnh vực trồng trọt cấp tỉnh và một số doanh nghiệp đang đầu tư, hoạt động lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh.

+ Thời gian thực hiện: Quý I năm 2020 (thời gian cụ thể: Có giấy mời sau).

+ Địa điểm: Hội trường Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Trà Vinh hoặc Trung tâm Hội nghị tỉnh Trà Vinh.

+ Phân công chuẩn bị: Giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật dự kiến danh sách đại biểu tham dự, soạn thảo tài liệu tuyên truyền các nội dung cơ bản của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt; chuẩn bị nội dung bài giảng, phân công báo cáo viên triển khai nội dung Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt; Lập dự toán kinh phí, in ấn tài liệu, liên hệ hội trường và phục vụ hội nghị.

- Cấp huyện, xã:

+ Nội dung: Giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phổ biến, tuyên truyền những điểm mới của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt.

+ Thành phần tham dự: Đại diện ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban Nhân dân các xã, phường, Thị trấn; cán bộ, công chức, viên chức có hoạt động liên quan

đến lĩnh vực trồng trọt cấp huyện và một số cơ sở đang đầu tư, hoạt động lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn huyện.

+ Thời gian thực hiện: Quý II năm 2020 (thời gian cụ thể: Có giấy mời sau).

+ Địa điểm: Hội trường Ủy ban nhân dân các huyện.

+ Phân công chuẩn bị: Giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật dự kiến danh sách đại biểu tham dự, soạn thảo tài liệu tuyên truyền các nội dung cơ bản của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt; chuẩn bị nội dung bài giảng, phân công báo cáo viên triển khai nội dung Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt; Lập dự toán kinh phí, in ấn tài liệu, liên hệ hội trường và phục vụ hội nghị.

## **2. Xây dựng, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để thi hành Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt.**

- Đối với văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương: Giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đã ban hành có liên quan đến Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt; Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và báo cáo kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nếu không phù hợp với nội dung của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt.

- Đối với văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh: Giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền HĐND, UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, kịp thời đề xuất và tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình HĐND, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nếu không phù hợp với nội dung của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2020.

## **3. Tổ chức thực hiện các nội dung cụ thể của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt.**

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung được quy định trong Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt (Đính kèm phụ lục).

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được phân bổ từ dự toán đầu năm 2020 và những năm tiếp theo, việc lập dự toán, quyết toán, quản lý và sử dụng kinh phí theo Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tổng kinh phí tổ chức hội nghị: (kèm theo bảng dự toán chi tiết).

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Văn phòng Sở thực hiện đăng tải lên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hệ thống quản lý văn bản I-Office toàn bộ nội dung của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt; Phối hợp với Thanh tra Sở lập dự toán kinh phí, chuẩn bị hội trường phục vụ hội nghị.

Thanh tra Sở chủ trì phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tổ chức hội nghị quán triệt các nội dung cơ bản của Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thực hiện công tác xây dựng, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại mục 2 Kế hoạch này; Phối hợp với Chi cục Thủy lợi, Chi cục Phát triển Nông thôn, Chi cục quản lý chất lượng Nông Lâm Thủy sản và Trung tâm Khuyến Nông thực hiện các nội dung được giao tại Phụ lục I.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Luật Trồng trọt và các văn bản thi hành Luật Trồng trọt, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các phòng, ban, đơn vị trực thuộc nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, giải quyết. t. M

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- GD và các PGD Sở;
- Các phòng, ban, Đơn vị;
- UBND các huyện, Thị xã, TP;
- Phòng NN - PTNT các huyện;
- Phòng K.tế TX, TP;
- Lưu VT./.



GIÁM ĐỐC <sup>hôn</sup>

*Phạm Minh Truyền*

**Phụ lục 1**

**CHI TIẾT NỘI DUNG TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT TRỒNG TRỌT VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 94/2019/NĐ-CP**

(Kèm theo Kế hoạch số 12

ngày 11/02/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT)



TT	Nội dung nhiệm vụ	Căn cứ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	<b>Luật Trồng trọt</b>					
1	Định kỳ đánh giá chất lượng đất để có biện pháp cải tạo, sử dụng bền vững các vùng đất chuyên trồng lúa nước, trồng rau, trồng cây ăn quả lâu năm, cây công nghiệp lâu năm và cây cảnh được ủy ban Nhân dân tỉnh quy hoạch sử dụng ổn định, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế.	Khoản 2, Điều 55	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Chi cục Thủy Lợi tham mưu thực hiện.	Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.	Báo cáo đánh giá.	Hàng năm
2	Lập kế hoạch, đề án phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung phù hợp với quy hoạch.	Khoản 2, Điều 62	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn tham mưu thực hiện.	Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.	Kế hoạch, Đề án của UBND tỉnh.	Hàng năm và dài hạn
3	Tạo điều kiện và hỗ trợ các bên tham gia đàm phán, ký kết và thực hiện cam kết trong hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, dịch vụ hậu cần và xúc tiến thương mại sản phẩm cho vùng sản xuất hàng hóa tập trung.	Khoản 2, Điều 63	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn tham mưu thực hiện.	Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài Chính, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Liên Minh Hợp tác xã, UBND dân các huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.	Hợp đồng, Biên bản ghi nhớ, các cơ sở hạ tầng, dịch vụ hậu cần, xúc tiến thương mại được hình thành.	Hàng năm hoặc từng giai đoạn

4	Tổ chức triển khai cấp mã số vùng trồng trên từng địa bàn theo lộ trình.	Khoản 4, Điều 64	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật tham mưu thực hiện.	UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.	Mã số vùng trồng.	Chờ Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT
5	Xác định và thông báo rộng rãi các vùng canh tác hữu cơ; ban hành quy định về canh tác trên vùng canh tác hữu cơ trong phạm vi quản lý.	Khoản 2, Điều 68	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm Thủy sản tham mưu thực hiện.	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quyết định của UBND tỉnh.	Chờ Nghị định của Chính phủ
6	Tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, hướng dẫn tổ chức, cá nhân áp dụng biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính trong trồng trọt tại địa bàn.	Khoản 3, Điều 70	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Trung tâm Khuyến Nông tham mưu thực hiện.	Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.	Kết quả đánh giá, quy trình hướng dẫn.	Chờ Đề án, dự án phát triển trồng trọt của Bộ Nông nghiệp và PTNT
7	Xác định, công bố vùng và hướng dẫn áp dụng quy trình sản xuất trên vùng đất độc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển và đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa.	Khoản 4, Điều 71	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Trung tâm Khuyến nông tham mưu thực hiện.	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quyết định của UBND tỉnh.	Chờ Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT

8	Ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương.	Điểm b, Khoản 1, Điều 83	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Văn phòng Sở Nông nghiệp - PTNT tham mưu thực hiện.	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Kế hoạch của UBND tỉnh.	Hàng năm và dài hạn
9	Xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt trên địa bàn và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt.	Điểm d, Khoản 1, Điều 83	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tham mưu thực hiện.	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Cơ sở dữ liệu.	Chờ Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT
10	Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động trồng trọt theo thẩm quyền.	Điểm e, Khoản 1, Điều 83	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Thanh tra Sở tham mưu thực hiện.	Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Quyết định, kế hoạch thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động trồng trọt.	Hàng năm
<b>Nghị định số 94/2019/NĐ-CP</b>						
	Lập kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.	Điểm b,c,d, Khoản 2, Điều 13	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Văn phòng Sở Nông nghiệp - PTNT tham mưu thực hiện.	UBND các huyện, thị xã, thành phố, xã phường, Thị trấn.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Hàng năm và dài hạn